

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số: Nghiên cứu xây dựng nền tảng công nghệ thông tin hỗ trợ công tác tổ chức quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia, mã số: KC.01.11/16-20

Thuộc:

- Chương trình: Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp quốc gia giai đoạn 2016-2020: “Nghiên cứu các công nghệ và phát triển sản phẩm công nghệ thông tin phục vụ Chính phủ điện tử”, Mã số: KC.01/16-20

- Khác (*ghi cụ thể*):

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

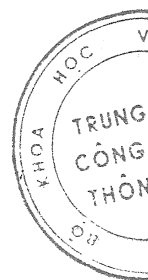
Mục tiêu chung: Nghiên cứu xây dựng nền tảng công nghệ thông tin (CNTT) hỗ trợ công tác tổ chức quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia.

Mục tiêu cụ thể:

+ Tin học hóa quy trình nghiệp vụ tổ chức quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia.

+ Xây dựng nền tảng công nghệ thông tin hỗ trợ công tác tổ chức quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia, cho phép: (1) tổ chức, cá nhân đề xuất nhiệm vụ, đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp, nộp báo cáo định kỳ, báo cáo tổng kết nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia; (2) cơ quan quản lý tổ chức xét duyệt/tuyển chọn/giao trực tiếp các nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia theo quy định của Bộ KH&CN; hỗ trợ công tác tổng hợp, lập báo cáo về quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia; (3) Xây dựng công cụ cho phép kết nối/chia sẻ/đồng bộ, khai thác một số cơ sở dữ liệu KH&CN cấp quốc gia có liên quan; (4) Triển khai thử nghiệm, đánh giá kết quả thử nghiệm tại Bộ KH&CN.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: PGS.TS. Hà Quốc Trung



4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Trung tâm Công nghệ thông tin, Bộ Khoa học và Công nghệ

5. Tổng kinh phí thực hiện: **5.655** triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: **5.655** triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: 06/2018.

Kết thúc: 05/2020.

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):
kết thúc vào 11/2020.

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

| Số TT | Họ và tên | Chức danh khoa học, học vị | Cơ quan công tác |
|-------|----------------------|----------------------------|---|
| 1 | Hà Quốc Trung | Chủ nhiệm đề tài | Trung tâm Công nghệ Thông tin, Bộ Khoa học và Công nghệ |
| 2 | Vũ Văn Phán | Thư ký khoa học | Trung tâm Công nghệ Thông tin, Bộ Khoa học và Công nghệ |
| 3 | Huỳnh Thị Thanh Bình | Thành viên chính | Viện Công nghệ Thông tin và Truyền thông, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội |
| 4 | Trịnh Văn Hùng | Thành viên chính | Trung tâm Công nghệ Thông tin, Bộ Khoa học và Công nghệ |
| 5 | Nguyễn Văn Quyết | Thành viên chính | Trung tâm Công nghệ Thông tin, Bộ Khoa học và Công nghệ |
| 6 | Phạm Hải Sơn | Thành viên chính | Trung tâm Công nghệ Thông tin, Bộ Khoa học và Công nghệ |
| 7 | Nguyễn Bình Minh | Thành viên chính | Viện Công nghệ Thông tin và Truyền thông, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội |

| | | | |
|----|------------------|------------------|---|
| 8 | Vũ Văn Thiệu | Thành viên chính | Viện Công nghệ Thông tin và Truyền thông, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội |
| 9 | Nguyễn Thị Hồng | Thành viên chính | Trung tâm Công nghệ Thông tin, Bộ Khoa học và Công nghệ |
| 10 | Tống Việt Hùng | Thành viên chính | Trung tâm Công nghệ Thông tin, Bộ Khoa học và Công nghệ |
| 11 | Mai Thanh Huyền | Thành viên chính | Trung tâm Công nghệ Thông tin, Bộ Khoa học và Công nghệ |
| 12 | Nguyễn Quốc Việt | Thành viên chính | Trung tâm Công nghệ Thông tin, Bộ Khoa học và Công nghệ |

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

| Số TT | Tên sản phẩm | Số lượng | | | Khối lượng | | | Chất lượng | | |
|-------|--|----------|-----|-----------|------------|-----|-----------|------------|-----|-----------|
| | | Xuất sắc | Đạt | Không đạt | Xuất sắc | Đạt | Không đạt | Xuất sắc | Đạt | Không đạt |
| 1 | Nền tảng công nghệ thông tin hỗ trợ công tác tổ chức quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia | | X | | | X | | | X | |
| 2 | Báo cáo đề xuất quy trình nghiệp vụ tổ chức quản lý nhiệm vụ KH&CN | | X | | | X | | | X | |

11/10/2017

| | | | | | | | | | | |
|---|---|--|---|--|--|---|--|--|---|--|
| | cấp quốc gia ứng dụng CNTT | | | | | | | | | |
| 3 | Báo cáo phân tích thiết kế hệ thống, yêu cầu chức năng, tính năng và thiết kế sơ bộ nền tảng CNTT | | X | | | X | | | X | |
| 4 | Bộ tài liệu hướng dẫn chuẩn giao tiếp, hướng dẫn kỹ thuật kết nối một số hệ thống đã sẵn sàng và các hệ thống mới có nhu cầu kết nối với nền tảng công nghệ thông tin được phát triển | | X | | | X | | | X | |
| 5 | Báo cáo đánh giá kết quả thử nghiệm tại Bộ KH&CN | | X | | | X | | | X | |

| | | | | | | | | | | |
|---|--|--|---|--|--|---|--|--|---|--|
| 6 | Báo cáo tóm tắt, tổng kết đề tài | | X | | | X | | | X | |
| 7 | 02 bài báo | | X | | | X | | | X | |
| 8 | Kết quả tham gia đào tạo sau đại học: - 02 Thạc sĩ; - 01 Tiến sĩ (Hỗ trợ đào tạo). | | X | | | X | | | X | |

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

| Số TT | Tên sản phẩm | Thời gian dự kiến ứng dụng | Cơ quan dự kiến ứng dụng | Ghi chú |
|-------|--|----------------------------|--|---------|
| 1 | Nền tảng công nghệ thông tin hỗ trợ công tác tổ chức quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia | 2021 | Bộ Khoa học và Công nghệ, số 113 Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội. | |

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

| Số TT | Tên sản phẩm | Thời gian ứng dụng | Tên cơ quan ứng dụng | Ghi chú |
|-------|--|--------------------|-------------------------------|---------|
| 1 | Nền tảng công nghệ thông tin hỗ trợ công tác tổ chức quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia | 2020 | Vụ Hợp tác quốc tế - Bộ KH&CN | |

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Trong lĩnh vực KHCN, đề tài có tác động và mang lại lợi ích đối với ngành phát triển phần mềm, truyền thông dữ liệu, khoa học máy tính và an toàn thông tin. Những đóng góp cụ thể của đề tài gồm:

- Đề xuất và xây dựng được mô hình dữ liệu quản lý nhiệm vụ KH&CN quốc gia nói riêng và quản lý nhiệm vụ KH&CN nói chung.
- Xây dựng được các quy trình tin học hóa hoạt động quản lý nhiệm vụ KH&CN tại Bộ KH&CN, góp phần đơn giản hóa quy trình xử lý và giải quyết hồ sơ trên môi trường mạng theo xu hướng phát triển Chính phủ điện tử.
- Xây dựng được hệ thống phần mềm sử dụng phần mềm nguồn mở dựa trên các nền tảng công nghệ hiện đại, các phân hệ chức năng hỗ trợ cho các nhà khoa học, cơ quan quản lý trong việc tổ chức quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia, trong đó đã thể hiện rõ ràng vấn đề liên thông, chia sẻ dữ liệu.
- Triển khai được hệ thống đăng nhập tập trung góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng, khả năng kết nối, xác thực đa nền tảng.

Những đóng góp mới của nhiệm vụ cũng được cụ thể hóa bằng các báo cáo khoa học, đào tạo 02 thạc sĩ, tham gia đào tạo 01 tiến sĩ thuộc nhóm ngành công nghệ thông tin.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

Các nhà khoa học, cơ quan quản lý về KH&CN có thể tích hợp sản phẩm của đề tài để hỗ trợ cho công tác tổ chức, quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp nhà nước nói riêng và nhiệm vụ KH&CN nói chung đảm bảo được tính đồng bộ và tập trung. Đối với các cấp quản lý hệ thống cung cấp báo cáo trực quan về công tác tổ chức, thực hiện các nhiệm vụ KH&CN.

Sản phẩm của đề tài được phát triển dựa trên phần mềm mã nguồn mở kết hợp với nhiều công nghệ tiên tiến. Mặt khác, hệ thống được thiết kế để tương thích với nhiều chương trình, loại nhiệm vụ KH&CN thuộc các cấp khác nhau nên khi triển khai không cần thay đổi toàn bộ hệ thống hiện tại mà chỉ cần tinh chỉnh cho phù hợp.

3.2. Hiệu quả xã hội

Kết quả nghiên cứu của đề tài có những tác động tích cực tới những lĩnh vực quan trọng, cung cấp giải pháp tiên tiến để nâng cao hiệu quả quản lý, thực hiện nhiệm vụ KH&CN. Hệ thống cũng đã sẵn sàng tích hợp, chia sẻ các dữ liệu quản lý với các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về KH&CN.

Đối với các nhà khoa học, tổ chức nghiên cứu thì hệ thống đã tạo được sự đơn giản thuận lợi, nhanh chóng trong việc tham gia vào các nhiệm vụ KH&CN mà không tốn quá nhiều thời gian đi lại, chuẩn bị hồ sơ....

Kết quả nghiên cứu của đề tài hiện đã được triển khai thử nghiệm với dữ liệu mô phỏng và dữ liệu thực tế áp dụng cho các Vụ quản lý, hệ thống cũng đã được đồng đạo các nhà khoa học, tổ chức KH&CN hưởng ứng tham gia nộp các hồ sơ tuyển chọn nhiệm vụ KH&CN của Bộ KH&CN. Ngoài ra, nhóm cũng đã tổ chức hướng dẫn sử dụng tại các đơn vị như Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam và các đầu cầu tại miền Trung, miền Nam, Đại học Khoa học tự nhiên – Đại học quốc gia Hà Nội.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do:.....

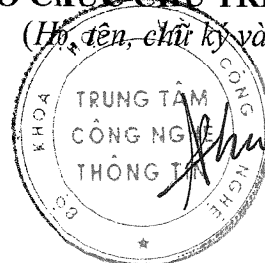
Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)



PGS.TS. Hà Quốc Trung

THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



Ngô Minh Phước



